

19. Giải quyết khiếu nại liên quan đến sở hữu công nghiệp

a. Trình tự thực hiện:

- Tiếp nhận đơn: Đơn khiếu nại có thể nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện tới trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

- Thụ lý đơn khiếu nại: Kiểm tra đơn theo các yêu cầu về hình thức (lý do khiếu nại, quyết định bị khiếu nại, thời hạn khiếu nại, người khiếu nại, người có quyền lợi liên quan), và thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại về việc thụ lý/không thụ lý đơn khiếu nại (có nêu rõ lý do).

- Ra quyết định giải quyết khiếu nại: Căn cứ vào lập luận, chứng cứ của người khiếu nại và bên liên quan, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định giải quyết khiếu nại.

- Công bố quyết định: Quyết định giải quyết khiếu nại được công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp.

b. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

- Qua bưu điện.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Tờ khai (02 tờ theo mẫu);

+ Văn bản giải trình khiếu nại và chứng cứ chứng minh lý lẽ khiếu nại;

+ Bản sao quyết định hoặc thông báo bị khiếu nại của Cục Sở hữu trí tuệ;

+ Bản sao quyết định giải quyết khiếu nại lần thứ nhất (đối với khiếu nại lần thứ hai);

+ Giấy uỷ quyền (nếu nộp đơn thông qua đại diện);

+ Chứng từ nộp phí, lệ phí.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

d. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Sở hữu trí tuệ.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giải quyết khiếu nại.

h. Lệ phí:

- Phí tra cứu thông tin nhằm phục vụ việc thẩm định, giám định và các công việc khác trong phạm vi trách nhiệm:

+ Sáng chế (bao gồm cả giải pháp hữu ích): 120.000 đồng;

+ Kiểu dáng công nghiệp: 120.000 đồng;

+ Nhãn hiệu: 60.000 đồng, nếu đơn nhãn hiệu có trên 6 sản phẩm/dịch vụ trong một nhóm, phải nộp thêm cho mỗi sản phẩm/dịch vụ từ thứ 7 trở đi: 24.000 đồng;

- + Chỉ dẫn địa lý (bao gồm cả tên gọi xuất xứ hàng hoá): 60.000 đồng.
- Phí tra cứu nhãn hiệu liên kết phục vụ việc thẩm định hồ sơ đăng ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp (mỗi nhãn hiệu): 60.000 đồng.
- Phí yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến đối tượng sở hữu công nghiệp (mỗi yêu cầu của một đối tượng):
 - + Sáng chế (bao gồm cả giải pháp hữu ích): 200.000 đồng;
 - + Kiểu dáng công nghiệp: 200.000 đồng;
 - + Nhãn hiệu: 100.000 đồng;
 - + Chỉ dẫn địa lý (bao gồm cả tên gọi xuất xứ hàng hoá): 100.000 đồng;
 - + Thiết kế bố trí mạch tích hợp: 100.000 đồng.
- Phí thẩm định, trung cầu giám định các đối tượng sở hữu công nghiệp:
 - + Sáng chế (bao gồm cả giải pháp hữu ích): 420.000 đồng;
 - + Kiểu dáng công nghiệp: 300.000 đồng;
 - + Nhãn hiệu: 300.000 đồng;
 - + Chỉ dẫn địa lý (bao gồm cả tên gọi xuất xứ hàng hoá): 420.000 đồng;
 - + Thiết kế bố trí mạch tích hợp: 300.000 đồng.
- Phí xem xét yêu cầu phản đối cấp Văn bằng bảo hộ của người thứ ba (cho mỗi đối tượng):
 - + Sáng chế (bao gồm cả giải pháp hữu ích): 420.000 đồng;
 - + Kiểu dáng công nghiệp: 300.000 đồng;
 - + Nhãn hiệu: 300.000 đồng;
 - + Chỉ dẫn địa lý (bao gồm cả tên gọi xuất xứ hàng hoá): 420.000 đồng;
 - + Thiết kế bố trí mạch tích hợp: 300.000 đồng.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai khiếu nại (*Mẫu kèm theo*).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;
- Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;
- Thông tư số 22/2009/TT-BTC ngày 04/02/2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.